TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHÊ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 09 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397; khoản 3 Điều 144; khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 158/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

1. Anh Trần Đình H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Xóm Tr, xã Nh, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Đinh Thị K, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Xóm Tr, xã Nh, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Trần Đình H và chị Đinh Thị K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nh ngày 25 tháng 03 năm 2014, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân : do tính tình vợ chồng không hợp nhau, dẫn đến xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, vợ chồng sống ly thân cắt mọi quan hệ, nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị anh H và chị K thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Trần Đình H và chị Đinh Thị K được ghi trong biên bản hòa giải hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 01 tháng 04 năm 2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật,

không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên công nhận anh Trần Đình H và chị Đinh Thị K thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

Anh H, chị K không có con chung.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung:

Anh H, chị K thỏa thuận tự phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí :

Anh Trần Đình H và chị Đinh Thị K thỏa thuận anh H chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận của anh H và chị K.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ Hôn nhân: Anh Trần Đình H và chị Đinh Thị K thuận tình ly hôn.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Anh H, chị K tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí:

Anh Trần Đình H phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0003632 ngày 04 tháng 04 năm 2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Anh Trần Đình H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ